

Số: 11/2020 /QĐST- DS

*Triệu Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 7 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2020/TLST-DSST ngày 26 tháng 2 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân D

Địa chỉ: Phố T, xã D, huyện Triệu S, tỉnh Thanh H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị T, sinh năm 1978

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Anh Đăng D, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Thôn 9, xã Thọ V, huyện Triệu S, tỉnh Thanh H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về số tiền trả nợ:** Quý tín dụng nhân dân D và vợ chồng chị T anh D thỏa thuận: Vợ chồng chị T phải trả cho Quý tín dụng số tiền cụ thể như sau:

+ Số tiền nợ gốc: 75.000.000đ ( Bảy mươi lăm triệu đồng);

+ Số tiền lãi trong hạn và quá hạn tạm tính đến ngày 7/5/2020: 43.729.000đ, Trong đó:

Lãi trong hạn tính từ ngày 16/12/2016 đến ngày 16/12/2017 còn nợ lại: 6.168.000đ ( sáu triệu, một trăm sáu tám nghìn đồng).

Lãi quá hạn từ ngày 17/12/2017 đến ngày 7/5/2020 là: 37.561.000đ

Tổng cả gốc và lãi là: 118.729.000đ ( Một trăm mười tám triệu, bảy trăm hai chín nghìn đồng)

- **Về thời hạn trả nợ và số tiền trả nợ:** Các đương sự thỏa thuận vợ chồng chị T, anh D trả số tiền trên cho quỹ tín dụng D vào các kỳ như sau:  
+ Ngày 30/5/2020 trả 40.000.000đ ( bốn mươi triệu đồng)  
+ Ngày 30/6/2020 trả tiếp 20.000.000 ( hai mươi triệu)  
+ Ngày 30/7/2020 trả 20.000.000 ( hai mươi triệu)  
+ Ngày 30/8/2020 trả 20.000.000 ( hai mươi triệu)  
+ Ngày 30/9/2020 trả 18.686.000đ + Lãi phát sinh còn lại trên khoản nợ gốc kể từ ngày 8/5/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản nợ, hàng tháng vợ chồng chị T, anh D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thi hành án theo mức lãi suất đã ký thỏa thuận trong hợp đồng.

- **Về án phí:** Các đương sự thỏa thuận vợ chồng chị T chịu toàn bộ án phí với số tiền 2.968.000đ ( hai triệu, chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Trả lại số tiền tạm ứng án phí 2.988.000đ ( hai triệu, chín trăm, tám tám nghìn đồng). Quỹ tín dụng D đã nộp theo biên lai số AA/2018/ 0003890 ngày 25 tháng 2 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận***

- Các đương sự
- VKS Triệu Sơn
- Chi cục thi hành án Triệu Sơn
- phòng Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

#### **THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thủy**

